

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ SƠN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14 /2023/HS-ST
Ngày 07/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q S, TỈNH Q N**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Hồng Quang Minh;

- Ông Nguyễn Công Tài.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Hồ Thu Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q S, tỉnh Q N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q S, tỉnh Q N tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Kiều Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Ngọc M1, sinh năm 1985 tại huyện Q S, tỉnh Q N; nơi cư trú: tổ dân phố HAD, thị trấn H A, huyện Q S, tỉnh Q N; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1954 và bà Lê Thị Ph1, sinh năm 1952; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Ph2, sinh năm 1986 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 22/9/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Th B, tỉnh QN xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại bản án số 31/2010/HSST.

- Ngày 05/02/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Q S, tỉnh Q N xử phạt 18 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” tại Bản án số 02/2018/HS-ST. Bị cáo đã chấp hành xong ngày 30/01/2019.

- Ngày 30/7/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Q S, tỉnh Q N Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng theo Quyết định số 08/QĐ-TA; bị cáo đã chấp hành xong ngày 02/4/2020.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 24/12/2022, chuyển tạm giam từ ngày 30/12/2022 đến nay. *Có mặt tại phiên tòa.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Hồ Sĩ H, sinh năm 1997. Địa chỉ: thôn Hiền Lương, Xã BG, huyện T B, tỉnh Q N.

- Anh Trần Văn U, sinh năm 1995. Địa chỉ: thôn Bình Hòa, Xã BG, huyện T B, tỉnh Q N.

- Anh Nguyễn Nhật Tr, sinh năm 1999.

- Anh Trần Quốc B, sinh năm 1994.

Cùng địa chỉ: thôn Vinh Huy, Xã BTr, huyện T B, tỉnh Q N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 23/12/2022, tổ công tác Công an huyện Quế Sơn tổ chức tuần tra, khi đi đến khu vực cầu An Phú thuộc thôn Đồng Trầm Tây, xã Quế Phú, huyện Quế Sơn phát hiện Hồ Sĩ H vừa sử dụng trái phép chất ma túy xong (*loại ma túy đá*). Tổ công tác tiến hành lập biên bản vụ việc, tạm giữ: 01 cái bật lửa, 01 nỏ thủy tinh, 01 vỏ chai nhựa, 01 ống hút và 01 túi ni lông trong suốt có viền màu xanh. Thử nhanh nước tiểu xác định H dương tính với ma túy. Quá trình làm việc, H khai nhận: vào khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, H và Trần Văn U rủ nhau góp mỗi người 250.000 đồng để mua ma túy về sử dụng. Sau đó, U dùng điện thoại 0904.987.215 gọi vào số điện thoại 0934.731.305 của bị cáo nói “*Có cái 5 không để cho em*” nghĩa là hỏi mua 500.000 đồng ma túy. Bị cáo đồng ý và nói U chuyển tiền vào số tài khoản 0939061085 – Ngân hàng BIDV cho bị cáo. U sử dụng tài khoản số 19037113909015 - Ngân hàng Techcombank chuyển vào tài khoản 0939061085 – Ngân hàng BIDV mang tên Phạm Ngọc M1 số tiền 500.000 đồng bằng ứng dụng Internetbanking trên điện thoại của U. Một lát sau, bị cáo gọi lại cho U và nói có rồi đây. U điều khiển xe mô tô chở H đến kênh sát nhà bị cáo, bị cáo đưa cho U một gói ma túy. Lấy ma túy xong, U chở H đến khu vực cầu An Phú thuộc xã Quế Phú, huyện Quế Sơn, U có việc về trước nên chia gói ma túy vừa mua được thành 02 phần, U lấy một phần ma túy rồi điều khiển xe đi về, H lấy phần ma túy của mình đến khu vực cầu An Phú sử dụng, khi H vừa sử dụng xong thì bị Công an huyện Quế Sơn phát hiện lập biên bản vụ việc như trên.

Vào khoảng 11 giờ 40 phút ngày 24/12/2022, tổ công tác Công an huyện Quế Sơn tuần tra. Khi đi đến khu vực rừng keo thuộc thôn Phong Phú, xã Quế Thuận, huyện Quế Sơn phát hiện Nguyễn Nhật Tr vừa sử dụng trái phép chất ma túy xong. Tổ công tác tiến hành lập biên bản vụ việc, tạm giữ: 01 ông hút, 01 cái bật lửa, 01 cái nỏ thủy tinh, 01 vỏ chai nhựa, 01 túi ni lông trong suốt có viền màu xanh, 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng. Thử nhanh nước tiểu, kết quả: Tr dương tính với ma túy. Quá trình làm việc, Tr khai nhận: vào khoảng 10 giờ cùng ngày, Tr và Trần Quốc B rủ nhau góp mỗi người 250.000 đồng mua ma túy sử dụng. B điều khiển xe mô tô chở Tr đến thị trấn H A, Tr dùng số điện thoại 0382.793.775 của Tr gọi vào số điện thoại 0934.731.305 của bị cáo hỏi mua 500.000 đồng ma túy. Bị cáo đồng ý và yêu cầu Tr chuyển tiền vào tài khoản ví momo số điện thoại 0939.061.085 của bị cáo, Tr nói bị cáo cho lại Tr 20.000 đồng để đổ xăng, bị cáo đồng ý. B và Tr đến cửa hàng điện máy xanh Hương An nhờ ông Phạm Văn Tuấn - là nhân viên Điện máy xanh chuyển vào tài khoản ví momo 0939.061.085 tên Phạm Ngọc M1 số tiền 480.000 đồng. Nạp tiền xong, Tr gọi cho bị cáo, bị cáo hẹn Tr đến khu vực đường bê tông gần nhà. B đứng tại Điện máy xanh chờ, Tr điều khiển xe đến gặp bị cáo, bị cáo đưa cho Tr 01 gói ma túy. Tr lấy ma túy rồi ra chở B đến đoạn đường gần rừng keo thuộc thôn Phong Phú, xã Quế Thuận, huyện Quế Sơn. B nói có việc về trước, Tr lấy gói ma túy vừa mua được ra chia thành 02 phần, mỗi người 01 phần. Chia xong, B mang số ma túy trên đi trước, Tr sử dụng tại khu vực rừng thuộc thôn Phong Phú, xã Quế Thuận thì bị Công an huyện Quế Sơn lập biên bản vụ việc như trên.

Quá trình làm việc, U và B khai nhận: sau khi U chia gói ma túy vừa mua được thành 02 phần (*U 01 phần, H 01 phần*), U điều khiển xe về nhà sử dụng hết số ma túy trên; sau khi Tr chia gói ma túy vừa mua được thành 02 phần (*Tr 01 phần, B 01 phần*), B mang số ma túy trên đến khu vực rừng keo thuộc xã Quế Mỹ, huyện Quế Sơn sử dụng. Kết quả thử nhanh nước tiểu: U và Bình đều dương tính với ma túy.

Căn cứ vào lời khai của H, U, Tr và B về việc mua ma túy của bị cáo M1 để sử dụng; vào lúc 17 giờ 00 phút ngày 24/12/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Sơn đã thực hiện Lệnh giữ người trong Tr hợp khẩn cấp đối với bị cáo M1. Khám xét khẩn cấp tại nhà ở của bị cáo thu giữ:

- + 01 hộp nhựa màu tím, bên trong có túi ni lông trong suốt có viền màu xanh kích thước (1,5x2)cm chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể (túi ni lông được bỏ vào phong bì đánh số 01);

- + 01 túi ni lông trong suốt có viền màu cam, bên trong có túi ni lông trong suốt có viền màu xanh kích thước (1,5x2)cm chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể (túi ni lông chứa chất rắn màu trắng được bỏ vào phong bì đánh số 02);

- + 01 nỏ thủy tinh dài 12,3cm; 01 túi ni lông trong suốt có viền màu xanh, kích thước (2x1,5)cm; 01 túi ni lông trong suốt có kích thước (2,3x2,5)cm; 01 túi ni lông trong suốt có kích thước (5,3x2,5)cm; 01 túi ni lông trong suốt có viền màu cam, kích thước (5x4)cm; 01 đoạn ống hút dài 4,5cm, một đầu được cắt nhọn;

01 cái kéo dài 10,5cm, tay cầm màu đỏ, dạng kéo bấm chỉ; 05 túi ni lông trong suốt có viền màu xanh, kích thước mỗi túi (1,5x2)cm; 01 hộp nhựa màu tím kích thước (3,5x1,5x2)cm; 01 tờ giấy kích thước (8,2x4)cm, 01 mặt màu trắng, 01 mặt màu xanh; 01 túi ni lông trong suốt viền màu cam kích thước (5x4)cm; 01 bình nhựa trong suốt có chữ “Selque”, trên nắp đậy bị thủng 02 lỗ, một lỗ được gắn ống thủy tinh dài 3,5cm (túi niêm phong PS2 2015430).

+ 01 bật lửa màu vàng; 01 nỏ thủy tinh dài 20cm; 01 ống hút màu trắng dài 34cm; 02 túi ni lông trong suốt viền màu xanh, kích thước (4x4)cm và (1,5x2)cm; 01 ống hút màu đỏ, sọc trắng dài 04cm, 01 đầu cắt nhọn (túi niêm phong PS2 2015434).

Tại Kết luận giám định số: 1924/KL-KTHS ngày 29/12/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: chất rắn màu trắng dạng tinh thể niêm phong trong phong bì đánh số 01 gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng là 0,18 gam; chất rắn màu trắng dạng tinh thể niêm phong trong phong bì đánh số 02 gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng là 0,18 gam.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, bị cáo thường xuyên đến khu vực thị trấn Vĩnh Điện, thị xã Điện Bàn để mua ma túy đá của người tên “Chó” (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) để về sử dụng. Vào chiều ngày 23/12/2022, bị cáo đón taxi đến khu vực thị trấn Vĩnh Điện (vị trí cây đa đèn xanh đèn đỏ) đứng đợi và hỏi người xe ôm có anh “Chó” không. Có người lại hỏi lấy bao nhiêu thì bị cáo trả lời 1.200.000 đồng. Khoảng 15 phút sau, có người khác nữa đến hỏi bị cáo tiền đâu, bị cáo đưa cho người này 1.200.000 đồng, người này đưa cho bị cáo 01 gói ma túy được gói trong túi ni lông trong suốt có viền màu xanh. Bị cáo M1 mang gói ma túy vừa mua được về nhà sử dụng một ít rồi chia thành 04 phần và bán cho những người sau:

- Vào khoảng 19 giờ 15 ngày 23/12/2022, bán cho U 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng (U và H góp mỗi người 250.000 đồng) tại khu vực kênh sát nhà bị cáo (như U đã khai).

- Vào khoảng 10 giờ ngày 24/12/2022, bán cho Tr 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng (bị cáo cho lại Tr 20.000 đồng) tại khu vực đường bê tông gần nhà bị cáo (như Tr đã khai).

- Còn lại 02 gói ma túy, bị cáo cất giấu tại nhà, Công an phát hiện và thu giữ khi khám xét khẩn cấp.

Lời khai của H, Tr, U và B phù hợp với lời khai của bị cáo M1.

Công an huyện Quế Sơn đã cho Tr, U và H nhận dạng qua ảnh, đã xác định bị cáo M1 là người đã bán ma túy cho họ.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 đoạn ống hút, 01 bật lửa, 01 chai nhựa, 01 nỏ thủy tinh, 01 túi nilông trong suốt viền màu xanh, kích thước (2x1,5)cm (*túi niêm phong mã số PS2 2015429*);

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 đoạn ống hút, 01 bật lửa, 01 chai nhựa, 01 nỏ thủy tinh, 01 túi nilông trong suốt có viền màu xanh (2x1,5)cm, 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng “Marlboro”, 01 tờ giấy biên nhận nạp tiền vào ví momo, tên khách hàng Phạm Ngọc M1 (*túi niêm phong mã số PS2 2015431*);

- 01 thẻ ngân hàng BIDV trên thẻ có dòng chữ “PHAM NGOC MINH” và dãy số 970418013130954; 01 thẻ ngân hàng Đông Á Bank trên thẻ có dòng chữ “PHAM NGOC MINH” và dãy số 9704060972795391; 01 thẻ ngân hàng Sacombank trên thẻ có dòng chữ “PHAM NGOC MINH” và dãy số 51741609003586915; 01 thẻ ngân hàng MBBank trên thẻ có dòng chữ “PHAM NGOC MINH” và dãy số 4089041031042385; 01 thẻ ngân hàng Techcombank trên thẻ có dòng chữ “PHAM NGOC MINH” và dãy số 9704078829225073; 01 túi nilông trong suốt có viền màu cam, kích thước (5,3x4)cm; 01 túi nilông trong suốt có viền màu xanh, kích thước (5,2x4)cm bên trong có 01 thẻ sim (*bì niêm phong loại bì thư*);

- 01 điện thoại di động Samsung J7 prime, có số IMEI1: 352810094937519, số IMEI2: 352811094937517 và sim số 0934863048 (*túi niêm phong mã số PS3A 103176*).

- 01 nỏ thủy tinh dài 12,3cm; 01 túi nilông trong suốt có viền màu xanh, kích thước (2x1,5)cm; 01 túi nilông trong suốt có kích thước (2,3x2,5)cm; 01 túi nilông trong suốt có kích thước (5,3x2,5)cm; 01 túi nilông trong suốt có viền màu cam, kích thước (5x4)cm; 01 đoạn ống hút dài 4,5cm, một đầu được cắt nhọn; 01 cái kéo dài 10,5cm, tay cầm màu đỏ, dạng kéo bấm chỉ; 05 túi nilông trong suốt có viền màu xanh, kích thước mỗi túi (1,5x2)cm; 01 hộp nhựa màu tím kích thước (3,5x1,5x2)cm; 01 tờ giấy kích thước (8,2x4)cm, 01 mặt màu trắng, 01 mặt màu xanh; 01 túi nilông trong suốt viền màu cam kích thước (5x4)cm; 01 bình nhựa trong suốt có chữ “Selque”, trên nắp đậy bị thủng 02 lỗ, một lỗ được gắn ống thủy tinh dài 3,5cm (*túi niêm phong PS2 2015430*).

- 01 bật lửa màu vàng; 01 nỏ thủy tinh dài 20cm; 01 ống hút màu trắng dài 34cm; 02 túi nilông trong suốt viền màu xanh, kích thước (4x4)cm và (1,5x2)cm; 01 ống hút màu đỏ, sọc trắng dài 04cm, 01 đầu cắt nhọn (*túi niêm phong PS2 2015434*).

- 01 bì niêm phong số 1924 của Phân viện khoa học hình sự tại Đà Nẵng bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định.

- 01 cây kiếm dài 49 cm, phần lưỡi kiếm bằng kim loại màu trắng dài 34cm, một cạnh sắc, phần cán bằng kim loại được bọc bằng gỗ dài 15cm.

- 01 đĩa DVD chứa 05 ảnh chụp màn hình với nội dung TRAN VAN UT chuyển tiền cho PHAM NGOC MINH số tiền 500.000 đồng (*túi niêm phong mã số PS2 041863*).

- 01 đĩa DVD chứa 15 file ảnh chụp màn hình hiển thị danh sách cuộc gọi vào ngày 24/12/2022 giữa số điện thoại 0382.793.775 của Nguyễn Nhật Tr gọi vào số điện thoại 0934.731.305 của Phạm Ngọc M1 và sim điện thoại số 0382.793.775 (*túi niêm phong PS3A 103173*).

- 01 xe mô tô hiệu NOVOLX màu trắng tím, biển số 43D1-177.74.

Tại Bản cáo trạng số 09/CT-VKSQS ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn đã truy tố bị cáo Phạm Ngọc M1 về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: bị cáo Phạm Ngọc M1 phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".
Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc M1 07 đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (24/12/2022).

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý các vật chứng:

-Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước:

+ Số tiền bị cáo thu lợi từ việc bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện là 980.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động Samsung J7 prime, có số IMEI1: 352810094937519, số IMEI2: 352811094937517 và sim số 0934863048 (*túi niêm phong mã số PS3A 103176*) là phương tiện bị cáo sử dụng để liên hệ mua bán trái phép chất ma túy.

- Đối với xe mô tô hiệu NOVOLX màu trắng tím, biển số 43D1-177.74 bị cáo khai đã mua tại một cửa hàng mua bán xe máy cũ (*không nhớ địa chỉ cụ thể*). Công an huyện Quế Sơn tách hồ sơ xác minh, xử lý sau nên cần tiếp tục tạm giữ.

- Tịch thu tiêu hủy: các vật chứng khác cơ quan Công án đã thu giữ trong quá trình điều tra vụ án, liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và bản cáo trạng của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt. Xét thấy những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 và 299 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến Hành xét xử vắng mặt.

[2]. Về Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng. Do đó, các Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận Hành vi phạm tội đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử kết luận:

Đề có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, vào các ngày 23, 24/12/2022 trên địa bàn thị trấn H A, huyện Q S, tỉnh Q N, bị cáo M1 đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy nhiều lần và cho nhiều người gồm: U, H, Tr và B; trong đó có 01 lần bị cáo bán cho U và H góp tiền mua chung.

Với hành vi nêu trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: bị cáo M1 phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bản cáo trạng số 09/CT-VKSQS ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Ma túy là chất gây nghiện có hại cho sức khỏe con người, sử dụng ma túy là một trong những tệ nạn nguy hiểm. Bị cáo đủ khả năng đề nhận thức mọi hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật; bị cáo hiểu rõ tác hại của chất ma túy, sự nguy hiểm của hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng vẫn bất chấp quy định của pháp luật để đáp ứng nhu cầu sử dụng ma túy và thu lợi bất chính. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây bất ổn tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo M1 mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, thể hiện tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách

nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, nhưng nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo học tập, cải tạo thành người công dân tốt.

[6]. Các vấn đề liên quan trong vụ án:

- Đối với Hành vi mua ma túy để sử dụng của Tr, H, U, B, Công an huyện Quế Sơn đã có văn bản chuyển hồ sơ đề nghị Cơ quan có thẩm quyền ra quyết định xử phạt vi phạm Hành chính.

- Đối với người thanh niên tên “Chó” đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không đủ cơ sở xác minh.

[7]. Về biện pháp tư pháp:

Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước số tiền bị cáo thu lợi từ việc bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện là 980.000 đồng.

[8]. Về xử lý vật chứng:

- 01 bì niêm phong số 1924 của Phân viện khoa học hình sự tại Đà Nẵng bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 cây kiếm dài 49 cm, phần lưỡi kiếm bằng kim loại màu trắng dài 34cm, một cạnh sắc, phần cán bằng kim loại được bọc bằng gỗ dài 15cm và các túi niêm phong mã số PS2 2015429; PS2 2015431; PS2 2015430; PS2 2015434; PS2 041863; PS3A 103173 và 01 bì niêm phong (bì thư) bên trong là công cụ, phương tiện bị cáo và các đối tượng nghiện dùng để sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Samsung J7 prime, có số IMEI1: 352810094937519, số IMEI2: 352811094937517 và sim số 0934863048 (*túi niêm phong mã số PS3A 103176*) là phương tiện bị cáo sử dụng để liên hệ mua bán trái phép chất ma túy, còn giá trị sử dụng nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với xe mô tô hiệu NOVOLX màu trắng tím, biển số 43D1-177.74 bị cáo khai đã mua tại một cửa Hàng mua bán xe máy cũ (*không nhớ địa chỉ cụ thể*). Qua tra cứu, xe mô tô trên đăng ký chủ sở hữu là ông Nguyễn Thanh Châu (*sinh năm 1950; trú phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng*). Nay ông Châu đến huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam sinh sống nhưng không biết địa chỉ cụ thể, Công an huyện Quế Sơn tách hồ sơ xác minh, xử lý sau nên cần tiếp tục tạm giữ.

[7]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên bố: bị cáo Phạm Ngọc M1 phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc M1 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (24/12/2022).

Về biện pháp tư pháp: tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước số tiền bị cáo thu lợi bất chính là 980.000 (*Chín trăm tám mươi nghìn*) đồng.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 bì niêm phong số 1924 của Phân viện khoa học hình sự tại Đà Nẵng bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định.

+ 01 cây kiếm dài 49 cm, phần lưỡi kiếm bằng kim loại màu trắng dài 34cm, một cạnh sắc, phần cán bằng kim loại được bọc bằng gỗ dài 15cm và các túi niêm phong mã số PS2 2015429; PS2 2015431; PS2 2015430; PS2 2015434; PS2 041863; PS3A 103173 và 01 bì niêm phong (bì thư).

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Samsung J7 prime, có số IMEI1: 352810094937519, số IMEI2: 352811094937517 và sim số 0934863048 (*túi niêm phong mã số PS3A 103176*).

- Tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô hiệu NOVOLX màu trắng tím, biển số 43D1-177.74.

(Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Quế Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 25/4/2023. Xe mô tô đang tạm giữ tại Công an huyện Quế Sơn).

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/6/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Tr hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi Hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- Văn phòng Công an huyện Quế Sơn;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quế Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo, người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thọ